

1-Pháp Bảy Hai: Ăn Tỏi

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó có người giữ vườn tỏi tên là A-kỳ-đạt đa, tỏi của ông trông rất tươi ngon nên đến thỉnh các Tỳ-kheo-ni: “Nếu các cô cần tỏi thì đến lấy dùng”. Thức-xoa-ma-na và Sa-di-ni suốt năm cứ đến nhổ tỏi khiến cho vườn tỏi chỉ trong hai, ba năm trở nên tiêu điều, chủ vườn tỏi liền bỏ vườn tỏi ra đi, không trồng lại nữa. Thời gian sau, có một cư sĩ khác lại đến trong vườn này trông tỏi, các Thức-xoa-ma-na và Sa-di-ni cho là giống như trước kia liền đến nhổ tỏi, chủ vườn suy nghĩ: “Ai đã ăn trộm tỏi, ta phải rình bắt”, nghĩ rồi liền rình xem thì thấy các Thức-xoa-ma-na và Sa-di-ni đến nhổ tỏi. Ông bước ra nói: “Không được nhổ tỏi của tôi”, đáp: “Chủ vườn tỏi là A-kỳ-đạt-đa đã thỉnh chúng tôi, can dự gì đến ông”, chủ vườn nói: “Chủ vườn tỏi trước kia vì nhân duyên các cô mà phải bỏ vườn tỏi ra đi, nay chủ vườn tỏi là tôi thì các cô không được lấy”, các ni nghe rồi xấu hổ nói: “Chúng tôi không biết, từ nay về sau sẽ không đến nhổ tỏi nữa”. Các cư sĩ nghe biết việc này liền quở trách: “Sa-môn Thích nữ tự xưng là bậc hiền thiện có đức mà lại ăn tỏi giống như nữ bạch y”. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi các ni: “Các cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại ăn tỏi giống như nữ bạch y”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni ăn tỏi sống hay tỏi chín đều phạm Ba-dật-đề.

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chuồng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni ăn tỏi sống phạm Ba-dật-đề, ăn tỏi chín cũng phạm Ba-dật-đề, cho đến ăn hạt tỏi, cọng lá tỏi đều phạm Ba-dật-đề; nếu ăn vỏ và râu tỏi thì phạm Đột-kiết-la. Nếu trị bệnh và dùng bôi trên vết thương thì không phạm.

2-Pháp Bảy Ba: Cạo Lông Hai Chỗ

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó Tỳ-kheo-ni Thâu-la-nan-dà sai người cạo lông nơi chỗ đại tiểu tiện, các ni hỏi là muốn làm gì, đáp là muốn cho đẹp. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã

làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại sai người cạo lông nơi chỗ đại tiểu tiện”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: “Do mươi lợi nên kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nên nói như sau: Nếu Tỳ-kheo-ni cạo lông nơi chỗ đại tiểu tiện thì phạm Ba-dật-đề.

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chướng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni cạo lông nơi chỗ đại tiểu tiện thì phạm Ba-dật-đề, cạo lông nơi chỗ đại tiện cũng phạm Ba-dật-đề, cạo lông nơi chỗ tiểu tiện cũng phạm Ba-dật-đề, cạo lông các chỗ khác thì phạm Đột-kiết-la.

3-Pháp Bảy Bốn: Vệ Sinh Chỗ Kín

Phật tại nước Xá-vê, lúc đó ni Thâu-la-nan-đà dùng ngón tay đưa vào trong nữ căn, các ni hỏi muốn làm gì, đáp là muốn thọ lạc. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi các Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại dùng ngón tay đưa vào trong nữ căn để thọ lạc”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: Do mươi lợi nên kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni dùng ngón tay đưa vào trong nữ căn thì phạm Ba-dật-đề.

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chướng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni dùng ngón tay đưa vào trong nữ căn thì phạm Ba-dật-đề, tùy đưa vào bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

Sau đó do các Tỳ-kheo-ni không dám vệ sinh tẩy rửa, để lâu ngày nên thân hôi thối, bạch Phật, Phật khen ngợi giới và người trì giới rồi bảo: “Từ nay giới này nên nói lại như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni dùng ngón tay đưa vào trong nữ căn thì phạm Ba-dật-đề, trừ khi vệ sinh tẩy rửa.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni không có vệ sinh tẩy rửa mà dùng ngón tay đưa vào trong nữ căn thì phạm Ba-dật-đề, tùy đưa vào bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

Sau đó lại có ni khi vệ sinh tẩy rửa dùng ngón tay đưa sâu vào trong nữ căn, các ni bạch Phật, Phật bảo: “Từ nay giới này nên nói lại

nhusau:

Nếu Tỳ-kheo-ni dùng ngón tay đưa vào trong nữ căn quá hai lóng tay thì phạm Ba-dật-đề .

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni khi tẩy rửa đưa ngón tay vào trong nữ căn quá hai lóng tay thì phạm Ba-dật-đề, tùy đưa vào bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

4-Pháp Bảy Mươi Lăm: Võ Chỗ Kín

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó ni Thâu-la-nan-dà dùng bàn tay vỗ vào nữ căn, các ni hỏi muôn làm gì, đáp là muôn cho mập đẹp. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi các Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại dùng bàn tay vỗ vào nữ căn muôn cho mập đẹp”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: “Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni dùng bàn tay vỗ vào nữ căn thì phạm Ba-dật-đề.

Chưởng là lòng bàn tay, lòng bàn chân. Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chưởng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni dùng lòng bàn tay hay dùng bàn chân vỗ vào nữ căn đều phạm Ba-dật-đề, nếu dùng vật khác để vỗ thì phạm Đột-kiết-la.

5-Pháp Bảy Mươi Sáu: Làm Thức Ăn

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó có hai Tỳ-kheo-ni tên là La-trá và Ba-la-tra vốn là con nhà giàu có xuất gia. hai ni này vào sáng sớm đến các nhà đàn việt quen biết thợ được thức ăn ngon, ăn rồi liền nói là không ngon và hỏi là ai đã nấu, chủ nhà đáp là người đầu bếp đã nấu, liền nói: “Người ấy vì sao lại làm thức ăn không có mùi vị gì cả”, chủ nhà hỏi: “Vậy cô có thể làm thức ăn được không?”, đáp: “Được, nếu gặp ngày tốt mở tiệc, thiết hội thì hãy đến nói cho tôi biết”. Sau đó đến ngày tốt mở tiệc, chủ nhà liền mời hai Tỳ-kheo-ni đến trong vườn để làm thức ăn, người thợ nấu ăn thuê cho nhà này đứng bên cửa thấy các món ăn này liền hỏi là ai đã nấu, đáp: “Có hai Tỳ-kheo-ni tên là La-trá và Ba-la-tra đã nấu các món ăn này”, người thợ nấu ăn này tức giận quở trách: “Họ làm mất pháp Tỳ-kheo-ni, thiêu đốt pháp Tỳ-kheo-ni, đã cướp đoạt nghề kiếm sống của tôi”. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch

Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi hai Tỳ-kheo-ni này: “Các cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại nấu vật sống làm thức ăn”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: Do mươi lợi nên kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni nấu vật sống làm thức ăn thì phạm Ba-dật-đề .

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chuồng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni nấu vật sống làm thức ăn thì phạm Ba-dật-đề, tùy nấu bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu; nếu dùng hỏa tịnh rồi nấu thì không phạm.

6-Pháp Bảy Mươi Bảy: Đứng Hầu Tỳ-Kheo Ăn

Phật tại nước Xá-vê, lúc đó có một cư sĩ do vô thường nên bị phá sản, người trong nhà mất hết, chỉ còn lại hai vợ chồng, liền suy nghĩ: “Trong số những người có phước lạc, không bị suy não thì không ai bằng Sa-môn Thích tử, tại sao ta không đến đó cầu xuất gia”, nghĩ rồi người chồng đến trong Kỳ-hoàn cầu xuất gia làm Tỳ-kheo, người vợ đến trong Vương viên cầu xuất gia làm Tỳ-kheo-ni. Tỳ-kheo này hễ khất thực được thức ăn thì mang đến trong tinh xá để ăn cùng Tỳ-kheo-ni này, Tỳ-kheo-ni này trước cũng đã chuẩn bị tương và rau quả đợi. Khi cả hai ngồi ăn, Tỳ-kheo-ni này đứng dậy dâng tương rau cho Tỳ-kheo rồi cùng nói chuyện giống như lúc còn tại gia. Tỳ-kheo tức giận cầm cớm trên tay hất vào mặt Tỳ-kheo-ni, Tỳ-kheo-ni cũng tức giận đổ canh nóng lên đầu Tỳ-kheo, cả hai cùng làm việc bất tịnh đáng hổ thẹn. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni khi Tỳ-kheo đang thọ thực lại đứng hầu phía trước”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: “Do mươi lợi nên kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni khi Tỳ-kheo đang thọ thực mà đứng hầu ở phía trước thì phạm Ba-dật-đề .

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chuồng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni khi Tỳ-kheo đang thọ thực lại đứng hầu ở phía trước thì phạm Ba-dật-đề, tùy đứng hầu bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu; nếu đưa thức ăn rồi trở về chỗ

ngồi hay đi chõ khac thì không phạm.

7-Pháp Bảy Mươi Tám: Đổ Đồ Đại Tiếu Tiện Ra Ngoài Tường

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó ni Thâu-la-nan-đà đổ đồ đại tiếu tiện ra ngoài tường, do Tăng phuờng này gần sát ngõ hẽm lớn nên khi vị đại thần của vua Ba-tư-nặc tên là ma-ni với y phục sạch sẽ vừa đi ngang qua đó liền bị đồ phẩn tiếu này rơi trúng trên đầu làm dơ. Một Bà-la-môn là thày tướng đi phía sau đại thần này liền đoán rằng: “Đại quan mau trở về tắm gội sạch sẽ rồi đến chõ vua, đây là điểm tốt ắt sẽ được lợi lớn”, do trước đó đại thần này bị vua trách và truất chức, nghe được lời này liền tắm gội sạch sẽ rồi đến chõ vua, quả là được vua cho phục hồi lại chức vị. Lúc đó các ni nghe biết việc làm của ni Thâu-la-nan-đà rồi liền suy nghĩ: “Đại thần ma-ni này tánh vốn hung ác, không có lòng từ, không biết chừng ông ta sẽ làm việc khổ não gì cho chúng ta”, nghĩ rồi nêu sợ hãi đều bỏ đi hết, chỉ còn lại Tỳ-kheo-ni già bịnh. Sau đó đại thần ma-ni suy nghĩ: “Ta sở dĩ được vua cho phục chức là nhờ nhân duyên từ Tăng phuờng Tỳ-kheo-ni, ta nên đến an úy họ”, nghĩ rồi liền đến trong Tăng phuờng, thấy ít Tỳ-kheo-ni liền hỏi Tỳ-kheo-ni già bịnh nguyên do, liền kể rõ nguyên do sự việc cho đại thần nghe, đại thần nghe rồi liền nói: “Đại thần Ma-ni chính là tôi đây, nhưng các cô chờ sợ hãi, tôi sẽ cung cấp thức ăn vật thực và ban cho vô úy thí”. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi Tỳ-kheo-ni Thâu-la-nan-đà: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại đổ đồ đại tiếu tiện ra ngoài tường”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: Do mươi lợi nêk giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nêk nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni đổ đồ đại tiếu tiện ra ngoài tường thì phạm Ba-dật-đề .

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chuỗng ngại thấy đạo.

Tường phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni đổ đồ đại tiếu tiện ra ngoài tường thì phạm Ba-dật-đề, tùy đổ bao nhiêu phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu. Nếu hai Tỳ-kheo-ni cùng đại tiếu tiện trong cái bô, người này đưa cho người kia đổ ra ngoài tường, người đưa thì phạm Đột-kiết-la, người đổ ra ngoài thì phạm Ba-dật-đề. Nếu Tỳ-kheo dùng tay đổ ra thì phạm Ba-dật-đề, nếu dùng cỏ đất bao bọc lại rồi quăng bỏ ra ngoài tường thì phạm Đột-kiết-la.

8-Pháp Bảy Mươi Chín: Đổ Đại Tiếu Tiện Trên Cỏ Tươi

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó trước cửa Tăng phường của tỳ-kheo-ni có cỏ xanh tươi tốt nên nhiều người thường đến tụ tập ngồi trên đó để ngắm nhìn các Tỳ-kheo-ni ra vào trong tịnh xá Vương viên, có người đùa cợt nói rằng: “Hãy nhìn xem Tỳ-kheo-ni này mắt lé, người này mũi tẹt, người này da trắng, người này đẹp... ”. Các Tỳ-kheo-ni nghe những lời phê bình này trong lòng không vui liền suy nghĩ: “Họ tụ tập đến đây cười nói là vì có cỏ xanh tươi, nếu không có cỏ xanh tươi này thì họ sẽ không đến nữa”, nghĩ rồi liền đem phân và nước tiểu rải lên cỏ khiến cho cỏ úng thối và chết khô. Các cư sĩ trách: “Các Tỳ-kheo-ni này không tốt, không có nhà xí ở chỗ khuất khác hay sao mà lại đổ đại tiếu tiệc trên cỏ xanh tươi như thế”. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi các Tỳ-kheo-ni: “Các cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại đổ phân và nước tiểu trên cỏ xanh tươi”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: Do mươi lợi nên kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni đổ phân và nước tiểu trên cỏ xanh tươi thì phạm Ba-dật-đề.

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chướng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni đổ phân và nước tiểu trên cỏ xanh tươi thì phạm Ba-dật-đề, tùy đổ bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

9-Pháp Tám Mươi: Cùng Tỳ-Kheo Đứng Ở Chỗ Khuất

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó Tỳ-kheo-ni trợ giúp Điều-đạt một mình cùng Lục quần Tỳ-kheo đứng ở chỗ khuất cùng nói chuyện. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại một mình cùng Tỳ-kheo đứng ở chỗ khuất cùng nói chuyện”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: Do mươi lợi nên kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni một mình cùng với Tỳ-kheo đứng ở chỗ khuất cùng nói chuyện thì phạm Ba-dật-đề.

Một mình là một Tỳ-kheo-ni với một Tỳ-kheo không có người thứ ba. Chỗ khuất là chỗ có che ngăn như vách màn, hàng rào. Cùng đứng cùng nói chuyện là ở chỗ đáng nghi. Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chướng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni một mình cùng Tỳ-kheo đứng ở chỗ khuất cùng nói chuyện thì phạm Ba-dật-đề, tùy cùng đứng cùng nói chuyện bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

10-Pháp Tám Mươi Mốt: Cùng Tỳ-Kheo Đứng Nơi Đồng Trống

Phật tại thành Vương xá, lúc đó Tỳ-kheo-ni trợ giúp Diều-đạt một mình cùng Lục quần Tỳ-kheo đứng nơi đồng trống cùng nói chuyện. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại một mình cùng Tỳ-kheo đứng nơi đồng trống cùng nói chuyện”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: “Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni một mình cùng với Tỳ-kheo đứng nơi đồng trống cùng nói chuyện thì phạm Ba-dật-đề .

Một mình là một Tỳ-kheo-ni với một Tỳ-kheo không có người thứ ba. Đồng trống vắng vẻ là chỗ không có che ngăn như vách màn, hàng rào. Cùng đứng cùng nói chuyện là ở chỗ đáng nghi. Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chướng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni một mình cùng Tỳ-kheo đứng nơi đồng trống vắng vẻ, cùng nói chuyện thì phạm Ba-dật-đề; tùy cùng đứng cùng nói chuyện bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

11-Pháp Tám Mươi Hai: Cùng Bạch Y Đứng Ở Chỗ Khuất

Phật tại thành Vương xá, lúc đó Tỳ-kheo-ni trợ giúp Diều-đạt một mình cùng nam bạch y đứng ở chỗ khuất cùng nói chuyện. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại một mình cùng nam bạch y đứng ở chỗ khuất cùng nói chuyện”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: “Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni một mình cùng với nam bạch y đứng ở chỗ khuất

cùng nói chuyện thì phạm Ba-dật-đề .

Một mình là một Tỳ-kheo-ni với một nam bạch y không có người thứ ba. Chỗ khuất là chỗ có che ngăn như vách màn, hàng rào. Cùng đứng cùng nói chuyện là ở chỗ đáng nghi. Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chướng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni một mình cùng nam bạch y đứng ở chỗ khuất cùng nói chuyện thì phạm Ba-dật-đề, tùy cùng đứng cùng nói chuyện bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

12-Pháp Tám Mươi Ba: Cùng Nam Bạch Y Đứng Nơi Đồng Trống

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó Tỳ-kheo-ni trợ giúp Đề-đà đạt một mình cùng nam bạch y đứng nơi đồng trống vắng vẻ cùng nói chuyện, các cư sĩ chê trách: “Hãy nhìn xem, Tỳ-kheo-ni kia là vợ hay là người cùng tư thông”. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liều quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại một mình cùng nam bạch y đứng nơi đồng trống cùng nói chuyện”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: Do mươi lợi nê kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nê nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni một mình cùng với nam bạch y đứng nơi đồng trống, cùng nói chuyện thì phạm Ba-dật-đề.

Một mình là một Tỳ-kheo-ni với một nam bạch y không có người thứ ba. Đồng trống vắng vẻ là chỗ không có che ngăn như vách màn, hàng rào. Cùng đứng cùng nói chuyện là ở chỗ đáng nghi. Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chướng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni một mình cùng nam bạch y đứng nơi đồng trống vắng vẻ, cùng nói chuyện thì phạm Ba-dật-đề; tùy cùng đứng cùng nói chuyện bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

13-Pháp Tám Mươi Bốn: Cùng Người Nam Ngồi Trong Chỗ Tối

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó trong tinh xá Vương viên của tỳ-kheo-ni có một người làm thuê, vì trời tối có mưa nên ông vào trong phòng của tỳ-kheo-ni trợ giúp Đề-đà đạt. Trong phòng có một Thức-xoa-ma-na, người làm thuê này trong tối chạm phải Thức-xoa-ma-na này nên Thức-xoa-ma-na này la lớn lên, các Tỳ-kheo-ni nghe tiếng la nên cùng tụ tập

đến hỏi có việc gì, Thức-xoa-ma-na bảo đốt đèn lên, các Tỳ-kheo-ni đốt đèn lên liền thấy Thâu-la-nan-đà cùng người nam ngồi trong chõ tối. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại một mình cùng người nam ngồi trong chõ tối không có đèn”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: “Do mươi lợi nêu kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nêu nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni một mình cùng người nam đứng hay ngồi trong chõ tối, không có đèn thì phạm Ba-dật-đề .

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chưởng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni một mình cùng người nam đứng hay ngồi trong chõ tối, không có đèn thì phạm Ba-dật-đề; tùy cùng đứng cùng ngồi bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

14-Pháp Tám Mươi Lăm: Lấy Nhựa Cây Làm Nam Căn

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó ni Thâu-la-nan-đà lấy nhựa cây làm nam căn buộc nơi gót chân rồi đưa vào trong nữ căn, phòng bỗng nhiên phát hỏa, Thâu-la-nan-đà quên cởi bỏ vật này mà vội chạy ra ngoài kêu cứu lửa. Có cư sĩ thấy bộ dạng của Thâu-la-nan-đà liền nói rằng: “Hãy nhìn xem Tỳ-kheo-ni này có vật trang nghiêm như thế”. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi các Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại làm nam căn đưa vào trong nữ căn”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: Do mươi lợi nêu kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nêu nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni làm nam căn đưa vào trong nữ căn thì phạm Ba-dật-đề .

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chưởng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni dùng nhựa cây làm nam căn đưa vào trong nữ căn thì phạm Ba-dật-đề; nếu dùng túi da hoặc ngón chân, ngó sen, củ La bặc, củ Vu thanh, hoặc dưa, bầu lê đưa vào trong nữ căn đều phạm Ba-dật-đề; khi làm nam căn thì phạm Đột-kiết-la; đưa vào nữ căn của tỳ-kheo-ni khác thì phạm Đột-kiết-la.

15-Pháp Tám Mươi Sáu: Giận Kéo Ni Khác Ra Khỏi Phòng

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó ni Thâu-la-nan-dà do có tánh xấu hay giận nên các thiện Tỳ-kheo-ni khác không thích cùng ở chung. Thâu-la-nan-dà nói gạt một Tỳ-kheo-ni vô trí: “Cô hãy đến ở chung với tôi, tôi sẽ cung cấp cho cô những vật cần dùng”, ni này nghe rồi liền đến cùng ở chung. Thâu-la-nan-dà ưa thích ra vào nhà người, lại quen biết nhiều nên sáng hôm đó trời mưa, cô đi đến nhà người này lại đến nhà người kia, cứ như thế đến mặt trời lặn mới trở về với y phục ướt trên người, giống như chim A-la. Vào trong phòng than thở là chân cẳng lưng đều đau nhức, Tỳ-kheo-ni vô trí liền hỏi là đi đâu, đáp là đi đến nhà người này lại đến nhà người khác..., lại hỏi: “Cô đi như vậy là vì Phật sự, Pháp sự hay Tăng sự?”, đáp là không phải vì việc gì hết, Tỳ-kheo-ni vô trí nói: “Nếu cô không phải vì việc gì hết thì tại sao lại dầm mưa đi như thế. Bạch y nhiều việc còn không dầm mưa đi, cô tại sao lại dầm mưa đi”, Thâu-la-nan-dà nổi giận nói: “Cô là Hòa thượng, A-xà-lê của tôi hả, sao cô lại dạy bảo tôi, trước đây tôi kêu cô đến ở chung là để cô dạy bảo tôi sao, cô hãy đi cho mau”, nói rồi liền cưỡng bức kéo ra ngoài, Tỳ-kheo-ni này già bịnh không có sức bị kéo như vậy nên suýt chết. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi Tỳ-kheo-ni Thâu-la-nan-dà: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni tự gọi Tỳ-kheo-ni khác đến cùng ở chung, sau đó vì tức giận lại lôi kéo đuổi ra ngoài”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: Do mươi lợi nén kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nêu nói như sau: Nếu Tỳ-kheo-ni nói với Tỳ-kheo-ni khác rằng: “Cô hãy đến đây cùng ở chung trong phòng tôi”, sau đó vì tức giận không vui lại tự lôi kéo ra hoặc bảo người khác lôi kéo ra, nói rằng: “Hãy cút đi, không được ở trong đây nữa”. Chỉ vì nhân duyên này, không vì nhân duyên nào khác thì phạm Ba-dật-đề.

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chướng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni tức giận không vui, tự tay lôi kéo ra hay bảo người khác lôi kéo ra đều phạm Ba-dật-đề; kéo ra không được thì phạm Đột-kiết-la; tùy lôi kéo ra bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

16-Pháp Tám Mươi Bảy: Cùng Nằm Chung Giường

Phật tại thành Vương xá, lúc đó hai Tỳ-kheo-ni trợ giúp Điều đạt

cùng nằm chung một giường và làm việc bất tịnh. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi hai Tỳ-kheo-ni này: “Các cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại hai người cùng nằm chung một giường”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: “Do mười lợi nê kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nêu nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni hai người nằm chung một giường thì phạm Ba-dật-đề.

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chuồng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu hai Tỳ-kheo-ni cùng nằm chung một giường thì phạm Ba-dật-đề, tùy nằm chung bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu; nếu một người nằm, một người ngồi thì không phạm.

17-Pháp Tám Mươi Tám: Cùng Nằm Chung Một Phu Cụ

Phật tại thành Vương xá, lúc đó hai Tỳ-kheo-ni trợ giúp Điều đạt cùng nằm chung một phu cụ và làm việc bất tịnh. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi hai Tỳ-kheo-ni này: “Các cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại hai người cùng nằm chung một phu cụ”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: “Do mười lợi nê kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nêu nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni hai người nằm chung một phu cụ thì phạm Ba-dật-đề.

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chuồng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu hai Tỳ-kheo-ni cùng nằm chung một phu cụ thì phạm Ba-dật-đề, tùy nằm chung bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu; nếu mỗi người nằm riêng phu cụ thì không phạm.

18-Pháp Tám Mươi Chín: Cùng Đắp Chung Một Y

Phật tại thành Vương xá, lúc đó hai Tỳ-kheo-ni trợ giúp Điều đạt cùng đắp chung một y và làm việc bất tịnh. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi

hỏi hai Tỳ-kheo-ni này: “Các cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại hai người cùng đắp chung một y”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: “Do mươi lợi nêu kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nêu nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni hai người đắp chung một y thì phạm Ba-dật-đề.

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chuồng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nêu hai Tỳ-kheo-ni cùng đắp chung một y thì phạm Ba-dật-đề, tùy cùng nằm cùng đắp chung bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu; nếu mỗi người có mặc áo trong thì không phạm.

19-Pháp Chín Mươi: Cùng Tỳ-Kheo Đứng Nói Chuyện Riêng Trong Nhà Bạch Y

Phật tại thành Vương xá, lúc đó Tỳ-kheo-ni trợ giúp Điều đạt vào nhà đàn việt cùng Lục quần Tỳ-kheo đứng nói chuyện riêng, bảo Tỳ-kheo-ni cùng đi đi chỗ khác để được thuận tiện. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni vào nhà bạch y lại một mình cùng Tỳ-kheo đứng nói chuyện riêng”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: Do mươi lợi nêu kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nêu nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni vào nhà bạch y một mình cùng Tỳ-kheo đứng nói chuyện riêng, bảo Tỳ-kheo-ni cùng đi đi chỗ khác để được thuận tiện thì phạm Ba-dật-đề.

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chuồng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nêu Tỳ-kheo-ni vào nhà bạch y một mình cùng Tỳ-kheo đứng thì phạm Đột-kiết-la, cùng nói chuyện riêng cũng phạm Đột-kiết-la, vì muốn được thuận tiện nên bảo Tỳ-kheo-ni cùng đi đi chỗ khác thì phạm Ba-dật-đề, đi đến chỗ không lìa nghe thì phạm Đột-kiết-la.

20-Pháp Chín Mươi Mốt: Cùng Nam Bạch Y Nói Chuyện Riêng Trong Nhà Bạch Y

Phật tại thành Vương xá, lúc đó Tỳ-kheo-ni trợ giúp Điều đạt vào nhà bạch y cùng nam bạch y đứng nói chuyện riêng, bảo Tỳ-kheo-ni

cùng đi đi chõ khác để được thuận tiện. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi các Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni vào nhà bạch y lại một mình cùng nam bạch y đứng nói chuyện riêng”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: “Do mươi lợi nên kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni vào nhà bạch y một mình cùng nam bạch y đứng nói chuyện riêng, bảo Tỳ-kheo-ni cùng đi đi chõ khác để được thuận tiện thì phạm Ba-dật-đề .

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chuỗng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni vào nhà bạch y một mình cùng nam bạch y đứng thì phạm Đột-kiết-la, cùng nói chuyện riêng cũng phạm Đột-kiết-la, vì muốn được thuận tiện nên bảo Tỳ-kheo-ni cùng đi đi chõ khác thì phạm Ba-dật-đề, đi đến chõ không lìa nghe thì phạm Đột-kiết-la.

21-Pháp Chín Mươi Hai: Giận Tự Đấm Kêu Khóc

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó Tỳ-kheo-ni Ca-la vốn là ngoại đạo xuất gia, khi cùng các Tỳ-kheo-ni tranh cãi liền nổi giận tự đấm vào thân rồi kêu khóc. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni khi cùng Tỳ-kheo-ni tranh cãi lại nổi giận tự đấm vào thân rồi kêu khóc”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: “Do mươi lợi nên kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni khi cùng các Tỳ-kheo-ni tranh cãi liền nổi giận tự đấm vào thân rồi kêu khóc thì phạm Ba-dật-đề .

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chuỗng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni cùng các Tỳ-kheo-ni tranh cãi, nổi giận tự đấm vào thân thì phạm Đột-kiết-la; kêu khóc thì phạm Ba-dật-đề; tùy kêu khóc bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

22-Pháp Chín Mươi Ba: Trù Rửa

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó Tỳ-kheo-ni Ca-la vốn là ngoại đạo xuất gia, khi cùng các Tỳ-kheo-ni tranh cãi tự trù rủa và trù rủa đọa địa ngục, nói rằng: “Nếu cô vu báng tôi làm việc đó thì khiến cho cô không được Tứ niệm xứ, Tứ chánh cần, Tứ như ý túc, Ngũ căn, Ngũ lực, Thất bồ đề phần, Bát chánh đạo; khiến cho cô đời đời đọa trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Nếu tôi có làm việc này thì cũng khiến cho tôi không được Tứ niệm xứ, Tứ chánh cần, Tứ như ý túc, Ngũ căn, Ngũ lực, Thất bồ đề phần, Bát chánh đạo; khiến cho tôi cũng đời đời đọa trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh”. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni khi cùng các Tỳ-kheo-ni tranh cãi lại trù rủa”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: Do mười lợi nêu kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni khi cùng Tỳ-kheo-ni tranh cãi liền trù rủa thì phạm Ba-dật-đề .

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chuồng ngai thấy đao.

Tương phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni cùng Tỳ-kheo-ni tranh cãi trù rủa rằng: Nếu cô vu báng tôi làm việc đó thì khiến cho cô không được Tứ niệm xứ thì phạm Ba-dật-đề, cho đến nói không được Tứ chánh cần, Tứ như ý túc, Ngũ căn, Ngũ lực, Thất bồ đề phần, Bát chánh đạo; khiến cho cô đời đời đọa trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh đều phạm Ba-dật-đề. Nếu nói: Nếu tôi có làm việc này thì cũng khiến cho tôi không được Tứ niệm xứ, Tứ chánh cần, Tứ như ý túc, Ngũ căn, Ngũ lực, Thất bồ đề phần, Bát chánh đạo đều phạm Ba-dật-đề; nếu nói: Khiến cho tôi đời đời cung đọa trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh cũng phạm Ba-dật-đề; tùy trù rủa bao nhiêu phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

23-*Pháp Chín Mươi Tư: Hay Quên Mà Còn Giận*

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó ni Thâu-la-nan-đà có đệ tử cọng hành tên là Thi-việt sa tuy lành tốt, ưa thích trì giới nhưng hay quên lời thầy dạy, khi thầy sai cất đồ vật, đem cất chỗ này lại quên, tìm ở chỗ khác, khi thầy cần lấy thì tìm không ra. Một hôm Thâu-la-nan-đà từ tụ lạc trở về, Thi-việt sa ra đón muốn cầm y bát giúp thì thầy không cho cầm, Thi-việt sa tức giận nói với các ni: “Tôi đâu phải kẻ trộm cướp, sao họ không tin tôi”, các ni hỏi rõ nguyên nhân rồi đến nói với Thâu-la-nan-đà: “Đệ tử của cô lành tốt, ưa thích trì giới vì sao cô lại không tin”,

Thâu-la-nan-dà hỏi: “Vì sao nói là tôi không tin?”, đáp: “Cô ấy muốn cầm giúp y bát sao cô không cho cầm?”, Thâu-la-nan-dà nói: “Không phải là tôi không tin, chỉ là cô ấy hay quên, cất đồ vật ở chỗ này lại đi tìm ở chỗ khác, lúc tôi cần lấy thì lại tìm không ra, cho nên tôi không cho cầm giúp”. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi các Tỳ-kheo-ni này: “Cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại không xem xét nhớ kỹ mà còn tức giận”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: “Do mươi lợi nêu kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nêu như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni không xem xét nhớ kỹ mà còn tức giận thì phạm Ba-dật-đề .

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chướng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni không xem xét nhớ kỹ mà còn tức giận thì phạm Ba-dật-đề, tùy tức giận bao nhiêu phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

24-Pháp Chín Mươi Lăm: Trong Hạ Du Hành

Phật tại thành Vương xá an cư cùng các Tỳ-kheo, các đại đệ tử như trưởng lão Xá-lợi-phất, Đại Mục-kiền-liên, A-na-luật.. đều cùng an cư với Phật. Lúc đó các Tỳ-kheo-ni lại ở trong hạ du hành các nước, dãm đạp côn trùng và cỏ xanh tươi nên bị các cư sĩ quở trách: “Phật và các đại đệ tử như trưởng lão Xá-lợi-phất, Đại Mục-kiền-liên .. còn an cư; Sa-môn Thích nữ tự xưng là bậc hiền thiện có đức mà lại trong hạ du hành các nước dãm đạp côn trùng và cỏ xanh tươi”. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi các Tỳ-kheo-ni này: “Các cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni lại trong hạ du hành”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: Do mươi lợi nêu kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nêu nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni trong hạ an cư, không có nhân duyên mà du hành các nước thì phạm Ba-dật-đề.

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chướng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni trong hạ không có

nhân duyên mà du hành các nước thì phạm Ba-dật-đề, tùy du hành bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

25-Pháp Chín Mươi Sáu: Tự Tứ Xong Không Du Hành

Phật tại thành Vương xá, tự tứ xong Phật cùng các đệ tử du hành các nước trong hai tháng, các đại đệ tử như trưởng lão Xá-lợi-phất, Đại Mục-kiền-liên, A-na-luật... đều đi theo, nhưng các Tỳ-kheo-ni lại không đi nên bị các cư sĩ quở trách: “Tự tứ xong, Phật cùng các đệ tử đều du hành, Sa-môn Thích nữ tự xưng là bậc hiền thiện có đức mà lại không chịu du hành”. Có Tỳ-kheo-ni thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp hai bộ Tăng rồi hỏi các Tỳ-kheo-ni này: “Các cô thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ-kheo-ni sau khi tự tứ xong lại không du hành”, quở trách rồi bảo các Tỳ-kheo: Do mươi lợi nêu kết giới cho các Tỳ-kheo-ni, từ nay giới này nêu nói như sau:

Nếu Tỳ-kheo-ni sau khi tự tứ xong lại không du hành đến chỗ khác một đêm thì phạm Ba-dật-đề .

Ba-dật-đề là thiêu đốt che ngăn, nếu không sám hối tội này có thể chướng ngại thấy đạo.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ-kheo-ni tự tứ xong không du hành đến chỗ khác một đêm thì phạm Ba-dật-đề, tùy không đi bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

